Sở Tài chính
Tỉnh Quảng Trị
25.06.2020 16:23:30 +07:00

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2065/STC-QLGCS
V/v tham gia góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân cấp thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP.

Quảng Trị, ngày 25 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng huyện ủy, thành ủy, thị ủy;
- Văn phòng HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan trực thuộc TW trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 5/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Trị.

Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Nghị quyết). Để đảm bảo kịp tiến độ, đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đề nghị:

- Văn phòng UBND tỉnh cho đăng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và Nghị Quyết (*đã đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Tài chính*) và gửi bằng văn bản về Sở Tài chính trước ngày 15/7/2020, file mềm gửi vào hòm thư điện tử: *nguyenhongle1@quangtri.gov.vn*. Sau thời gian trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương không có ý kiến tham gia được xem đồng ý với dự thảo.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị và các địa phương./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Trung tâm tin học tỉnh;
- Giám đốc và Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLG&CS Lê.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH QUẢNG TRỊ

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---
Số: /2020/NQ-HĐND	*Quảng Trị, ngày tháng năm 2020*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

PHÂN CẤP THẨM QUYỀN XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ TÀI SẢN VÀ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN ĐƯỢC XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU TOÀN DÂN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày .../6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với những tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị quy định tại khoản 6, Điều 7 Nghị định 29/2018/NĐ-CP;

Quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định tại Điểm c Khoản 1; Điểm c Khoản 2; Điểm c Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP .

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là Di tích lịch sử - văn hóa.

b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh được quy định tài Khoản 2 và Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP) gồm:

- Tài sản chuyển giao về địa phương nhưng không xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận, quản lý sử dụng.

- Tài sản chuyển giao đã xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiếp nhận, quản lý sử dụng là bất động sản, xe ô tô các loại, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

c) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định giải thể.

d) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

đ) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc cấp tỉnh quản lý.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành của tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ các tài sản quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này).

3. Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố ngoài quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản quy định tại Khoản 7 Điều 7 Nghị định 29/2018/NĐ-CP; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, được tiếp nhận tài sản để sử dụng mà không thuộc tài sản quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều này;

b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định giải thể theo ủy quyền;

c) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 4. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc tỉnh quyết định tịch thu.

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh với cấp huyện, cấp xã; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện khác đơn vị hành chính;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành của tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản thuộc thẩm quyền quyết định tịch thu của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình trình tịch thu.

- Tài sản còn lại do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình quyết định tịch thu (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này).

- Điều chuyển tài sản trong phạm vi nội bộ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản thuộc thẩm quyền quyết định tịch thu của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện trình tịch thu.

- Tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này).

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức đơn vị cấp huyện; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện với cấp xã; giữa cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

d) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu:

a) Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ra quyết định tịch thu; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

3. Đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; tài sản vô chủ; tài sản không người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

b) Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc quy định tại điểm a Khoản này.

Điều 5. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VII - Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày .../.../2020 và có hiệu lực từ ngày ..../.../2020.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính,Tư pháp, KBNN, Cục thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Báo TV, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TH - CB tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /STC-QLG&CS	*Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2020*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII, Kỳ họp thứ 16

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị Quyết phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Nghị quyết), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý ban hành văn bản

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;
- Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 5/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Sự cần thiết ban hành

Cụ thể hóa qui định tại Khoản 6 Điều 7; Khoản 1, 2 và 3 Điều 19 Nghị định 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định *"Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp quyết định ..."*.

Nghị quyết được xây dựng sẽ tạo cơ sở pháp lý để các cấp, các ngành, đơn vị liên quan chủ động trong việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê

duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý.

Tài sản thuộc đối tượng xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý có rất nhiều loại và giá trị khác nhau, tính chất vụ việc cũng khác nhau, do đó khi được phân cấp việc thực thi các quy định pháp luật được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả hơn, tránh việc dồn hồ sơ vụ việc chờ xử lý ở cấp có thẩm quyền cao nhất.

Vì vậy việc xây dựng Nghị quyết là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích:

Đây là cơ sở pháp lý để các Sở, ban ngành các cấp, đơn vị liên quan có căn cứ đưa ra quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Quan điểm:

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Quy định phạm vi, thẩm quyền phù hợp với các quy định của các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương.

III. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu tài sản toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng:

- Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan đến quản lý, xử lý, sử dụng tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân:

2.1. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản:

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a. Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là Di tích lịch sử -

văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại Điểm này bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

b. Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh được quy định tài Khoản 2 và Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP) gồm:

- Tài sản chuyển giao về địa phương nhưng không xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận, quản lý sử dụng.

- Tài sản chuyển giao đã xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiếp nhận, quản lý sử dụng là bất động sản, xe ô tô các loại, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

c. Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định giải thể.

d. Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

đ. Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc cấp tỉnh quản lý.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành của tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ các tài sản quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này).

3. Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố ngoài quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản quy định tại Khoản 7 Điều 7 Nghị định 29/2018/NĐ-CP; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với:

a. Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, được tiếp nhận tài sản để sử dụng mà không thuộc tài sản quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều này;

b. Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định giải thể theo ủy quyền;

c. Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc cấp huyện quản lý.

2.2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân:

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc tỉnh quyết định tịch thu.

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh với cấp huyện, cấp xã; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện khác đơn vị hành chính;

b) Thủ trưởng các Sở, Ban ngành của tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản thuộc thẩm quyền quyết định tịch thu của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình trình tịch thu.

- Tài sản còn lại do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình quyết định tịch thu (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này).

- Điều chuyển tài sản trong phạm vi nội bộ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản thuộc thẩm quyền quyết định tịch thu của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này) do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện trình tịch thu.

- Tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này).

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức đơn vị cấp huyện; giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện với cấp xã; giữa cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

d) Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng phân cấp cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu:

a) Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

b) Đối với tài sản là vật chứng vụ án do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ra quyết định tịch thu; tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

- Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

3. Đối với tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; tài sản vô chủ; tài sản không người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia):

a) Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản, xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

b) Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản không thuộc quy định tại điểm a Khoản này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa ....., Kỳ họp thứ.... Thông qua ngày .... tháng.... Năm 2020 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2020./.

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn thuộc pham vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân khóa...., kỳ họp thứ... xem xét, thông qua./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- TT UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Vp Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban: Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Chánh VP, các phó CVP UBND tỉnh
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH